



HATRACO

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN

2025

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HỒ C



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

25 Bà Tiêu, Khu phố 1, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM
Điện thoại: (84-8) 38915294 Fax: (84-8) 38910457
Website: www.hotraco.com.vn Email: hotraco@vnn.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

1. Dự thảo Chương trình làm việc của Đại hội;
2. Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và dự kiến phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Ban Điều hành;
5. Báo cáo năm 2024 của Ban Kiểm soát;
6. Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2025;
7. Tờ trình của HĐQT về Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024:
 - + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (trước hợp nhất).
 - + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (sau hợp nhất).
8. Tờ trình của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024;
9. Tờ trình của HĐQT về việc Quyết toán thù lao năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 của HĐQT và Ban Kiểm soát;
10. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

25 Bà Triệu, Khu phố 1, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM

Điện thoại : (84-8) 38915294

Fax : (84-8) 38910457

Website : www.hotraco.com.vn

Email : hotraco@vnn.vn

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI (Từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 15)

1. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông lập thủ tục đăng ký tham dự;
2. Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự;
3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
4. Thông qua thành phần Chủ tọa và Thư ký Đại hội;
5. Thông qua Chương trình nội dung làm việc của Đại hội;
6. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
7. Thông qua Danh sách đề cử Ban Kiểm phiếu để kiểm tra kết quả biểu quyết các nội dung làm việc tại Đại hội.

II. PHẦN NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI (Từ 9 giờ 15 đến 11 giờ 00)

1. Báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
3. Ban Kiểm soát báo cáo tình hình hoạt động năm 2024;
4. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025;
7. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Quyết toán thù lao năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
8. Thảo luận các nội dung làm việc của Đại hội; Đề xuất của cổ đông và biểu quyết;

III. PHẦN TỔNG KẾT ĐẠI HỘI (Từ 11 giờ 00 đến 11 giờ 30)

1. Thông qua Biên bản của Đại hội;
2. Thông qua Nghị quyết của Đại hội;
3. Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.*

Để việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

Điều 1. Những quy định chung

- 1.1 Quy chế làm việc này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (sau đây gọi tắt là Đại hội).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- 2.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội
- 2.2 Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:
- Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội theo Chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

- 3.1 Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.
- 3.2 Nhiệm vụ của Thư ký:
- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội;
 - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 4.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chỉ định.

4.2 Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ: Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, số lượng cổ đông, số cổ phần sở hữu hoặc/và đại diện sở hữu dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự Đại hội.

5.1 Điều kiện tham dự:

Tất cả cổ đông của Công ty có tên trong danh sách chốt ngày 03 tháng 03 năm 2025 đều có quyền tham dự Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

5.2 Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội:

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu,...) và Thư mời tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một phiếu biểu quyết có mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Khoản 7, Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

Điều 6. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 (năm) phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 7. Biểu quyết tại Đại hội

7.1. Khi tiến hành đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền hợp lệ Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Thẻ biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã đại biểu, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

7.2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

7.3. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Trong trường hợp cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền ra về trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết thì quyền bầu cử - biểu quyết của cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền đó được xem là tán thành và được tính vào tỷ lệ tán thành đối với các vấn đề Đại hội đưa ra để lấy biểu quyết.

7.4. Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ

đồng dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

7.5. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Chủ tọa thông báo trước khi bế mạc Đại hội. Kết quả biểu quyết bằng thẻ biểu quyết của từng vấn đề được ghi nhận là hợp lệ và hợp pháp trong Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

9.1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

9.2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trong thời gian trước khi có quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông vẫn có hiệu lực thi hành.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn gồm 10 (mười) Điều.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2025
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2024

Năm 2024, năm thứ 3 của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị (2022-2027), Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tổ chức sản xuất – kinh doanh trong bối cảnh thị trường địa chính trị thế giới vẫn tồn tại nhiều biến động khó lường. Trong nước, Chính phủ đã có nhiều giải pháp được tích cực triển khai như: giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất... Theo đó, thị trường các mặt hàng thiết yếu không có biến động bất thường, nguồn cung được bảo đảm. Bình quân năm 2024 CPI tăng 3,78% so với cùng kỳ năm 2023; lạm phát cơ bản tăng 4,49%.

Công tác điều hành giá xăng dầu theo sát diễn biến giá thế giới, nguồn cung xăng dầu, thù lao bán hàng dần đi vào ổn định. Nhà nước cũng tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý chất lượng hàng hóa, thực phẩm; việc phát hành hóa đơn điện tử, khai báo thuế,... Ngoài ra, Bộ luật về đất đai, kinh doanh bất động sản,... được hiệu chỉnh và có hiệu lực ngay trong năm; Mặc dù sẽ giúp thị trường bất động sản phát triển theo hướng minh bạch, thuận lợi, sát thị trường trong tương lai; nhưng trước mắt, vẫn cần có thời gian để công tác điều hành, hoạt động của doanh nghiệp, phản ứng của thị trường thích ứng cho phù hợp.

Tất cả tạo nên môi trường hoạt động sản xuất kinh doanh với nhiều khó khăn và thuận lợi đan xen, nhưng với truyền thống hoạt động hơn 40 năm trong nhiều lĩnh vực kinh doanh, đặc biệt là xăng dầu, Công ty đã có những giải pháp cấp bách, kịp thời nhằm giữ vững uy tín và thương hiệu trên thị trường.

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn có cổ phần của Doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 34,36% vốn điều lệ, đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty là Tổng Công ty Bến Thành và Công ty Xăng dầu khu vực II – đều là đơn vị kinh tế lớn mạnh. Ngoài việc cử nhân sự quản lý vốn tại Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị. Công ty cũng thường xuyên nhận sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty Bến Thành về định hướng chiến lược phát triển, cũng như về ổn định bộ máy tổ chức quản lý, điều hành tại công ty.

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã nhanh chóng đưa ra các giải pháp thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024 và đề xuất phương hướng cho kế hoạch kinh doanh năm 2025.



Kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện được 1.025 tỷ đồng đạt 102,08 % so với kế hoạch và đạt 97,21% so với thực hiện năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện được là 39 tỷ đồng đạt 112,10% so với kế hoạch và đạt 68,50% so với thực hiện năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 30,7 tỷ đồng đạt 112,92% so với kế hoạch và đạt 66,4% so với thực hiện năm trước.
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước 24,5 tỷ đồng đạt 100,67% so với kế hoạch và đạt 98,01% so với thực hiện năm trước.
- Tỷ lệ chia cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt là tối thiểu 12% trên vốn điều lệ. Trong năm 2024, Công ty đã tiến hành tạm ứng cổ tức với tỷ lệ là 6% trên vốn điều lệ.

Như vậy, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông hoạch định giao cho năm 2024.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị 2024

2.1. Cơ cấu tổ chức

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn gồm 09 (chín) thành viên, trong đó có 01 thành viên là Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, 03 (ba) thành viên hoạt động kiêm nhiệm các chức danh quản lý là Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc; 06 (sáu) thành viên hoạt động không điều hành; 01 Người phụ trách Quản trị Công ty, kiêm Thư ký Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị thông qua việc chuẩn y nhân sự đại diện vốn tại các đơn vị thành viên, đơn vị tham gia góp vốn, đã có sự phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên tham gia điều hành đối với các mảng kinh doanh chủ lực của Công ty. Việc phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị dù ở bất kỳ vị trí phân công nào cũng đã được thực hiện khá tốt, giúp Hội đồng quản trị thực hiện được các nội dung hoạt động của mình theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong năm 2024

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	THƯỞNG	CỘNG
I	<u>Hội đồng quản trị</u>		<u>2.196.908.889</u>	<u>1.239.000.000</u>	<u>1.978.691.163</u>	<u>5.414.600.052</u>
1	Nguyễn Trần Trọng Nghĩa	Chủ tịch	625.389.773	0	403.717.249	1.029.107.022
2	Lê Văn Mỹ	Phó Chủ tịch	909.109.965	327.000.000	559.377.249	1.795.487.214
3	Tô Văn Liêm	Thành viên	48.000.000	144.000.000	164.575.333	356.575.333
4	Kiều Công Tâm	Thành viên	614.409.151	144.000.000	342.295.333	1.100.704.484
5	Phạm Bình Phương	Thành viên		144.000.000	164.575.333	308.575.333
6	Lê Phúc Tùng	Thành viên		144.000.000	164.575.333	308.575.333
7	Phạm Hoàng Liêm	Thành viên		144.000.000	164.575.333	308.575.333
8	Lê Anh Phương	Thành viên		96.000.000	10.000.000	106.000.000
9	Nguyễn Thị Thái Nhi	Thành viên		96.000.000	5.000.000	101.000.000

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	THƯỞNG	CỘNG
II	<u>Ban Kiểm soát</u>		<u>286.613.737</u>	<u>384.000.000</u>	<u>419.130.666</u>	<u>1.089.744.403</u>
1	Lê Văn Tèo	Trưởng ban	286.613.737	144.000.000	209.911.500	640.525.237
2	Trần Thúy Hồng	Thành viên		120.000.000	104.609.583	224.609.583
3	Huỳnh Lê Yến Nhi	Thành viên		80.000.000	8.000.000	88.000.000
4	Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Thành viên		40.000.000	96.609.583	136.609.583
III	<u>Ban Điều hành</u>		<u>2.245.806.108</u>		<u>444.592.000</u>	<u>2.690.398.108</u>
1	Phan Thị Hồng Phúc	Phó TGD	546.306.013		151.400.000	697.706.013
2	Nguyễn Ngọc Thảo	Phó TGD	577.852.182		183.940.000	761.792.182
3	Lê Văn Tiến	Phó TGD	679.454.686		44.452.000	723.906.686
4	Lâm Ngọc Thùy Đan	Kế toán trưởng	442.193.227		64.800.000	506.993.227
TỔNG CỘNG			4.729.328.734	1.623.000.000	2.842.413.829	9.194.742.563

Công ty đã chi trả theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

2.2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định tại Điều lệ về tổ chức họp và ban hành Nghị quyết. Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và đột xuất, có sự tham gia của Ban Kiểm soát để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy định, phương án, giải pháp để điều hành quản lý hoạt động của Công ty. Cụ thể, năm 2024 đã tổ chức 04 phiên họp trực tiếp, 08 phiên lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành 24 Nghị quyết (chi tiết xin tham khảo Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên Công ty).

- Hội đồng quản trị luôn duy trì các biện pháp quản lý, giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động điều hành của Ban Điều hành, cũng như công tác quản lý tài chính, quản lý vốn.

- Thực hiện lợi ích của Cổ đông:

+ Đã chi cổ tức năm 2024 bằng tiền (02 đợt) sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua đúng quy định.

+ Đảm bảo thực hiện đúng Quy chế và Quy định của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam về thực hiện quyền cổ đông công khai – minh bạch trong Đại hội đồng cổ đông thường niên về chi trả cổ tức.

2.3. Công tác giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty định kỳ và đột xuất, đảm bảo tuân thủ quy định của Điều lệ, các Quy chế nội bộ và quy định của pháp luật. Cụ thể như sau:

024874
NG TY
PHÂN
ING M
CMÔN
TP.HO CH

- Thông qua các phiên họp Hội đồng quản trị và các phiên họp giao ban định kỳ (tháng , quý) , Ban Tổng giám đốc báo cáo tình hình SXKD, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và báo cáo chuyên đề liên quan đến các vấn đề phát sinh/vướng mắc trong quá trình điều hành SXKD.

- Thông qua hoạt động của bộ phận Kiểm toán nội bộ giúp Hội đồng quản trị tiếp nhận thêm những thông tin và đánh giá khách quan từ bên ngoài nhằm hoàn thiện hơn công tác quản trị trong hệ thống .

Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã:

+ Tham gia họp với Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trực thuộc hệ thống khi có các vấn đề quan trọng trong kinh doanh, đầu tư.

+ Tham gia ý kiến chỉ đạo trực tiếp đối với các vấn đề phát sinh quan trọng hoặc đột xuất.

Qua quá trình giám sát Hội đồng quản trị nhận thấy:

*** Về quản lý SXKD:**

Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai có hiệu quả các Nghị quyết Hội đồng quản trị, đã chỉ đạo điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, bám sát mục tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất đạt và vượt kế hoạch đề ra, phối hợp tốt với các hoạt động của Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ,...

- Ban Điều hành đã duy trì tốt hợp hăng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao.

- Mục tiêu tiết kiệm chi phí ngày càng được đề cao và thực hiện tốt hơn .

Với những kết quả đã đạt được về phát triển thị trường, doanh thu, lợi nhuận, Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2024.

*** Về quản lý tài chính**

- Tình hình tài chính của Công ty minh bạch, lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động. Các chỉ số về khả năng thanh toán đều tốt, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn do Công ty đảm bảo tốt dòng tiền lưu chuyển. Tình hình chấp hành pháp luật về thuế và các mặt hoạt động khác đều được Công ty chấp hành tốt.

- Tổng tài sản hợp nhất của Công ty tại thời điểm cuối năm là 602 tỷ đồng, tăng 5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn chủ sở hữu hợp nhất toàn Công ty tại thời điểm cuối năm là 291 tỷ đồng, giảm 6 tỷ so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn điều lệ của Công ty là 165 tỷ đồng. Thị giá cổ phiếu HTC hiện nay đang xoay quanh mức 26.000 đồng/cổ phiếu.

*** Về quản lý đầu tư**

a. Dự án Khu nhà ở xã Xuân Thới Đông (4,3ha)

Tiến độ triển khai xây dựng và tiêu thụ sản phẩm của Dự án mặc dù đạt kế hoạch đề ra nhưng vẫn thấp hơn kỳ vọng, cũng như thực hiện của năm trước; là nguyên nhân chính yếu của việc giảm doanh thu và lợi nhuận so với thực hiện cùng kỳ.

Công ty đang tiến hành xin gia hạn tiến độ đầu tư dự án. Hiện công ty đang làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà cho một số căn đã xây dựng hoàn thành.

Tổng số vốn đầu tư đã thực hiện đến cuối năm 2024 là 404,093 tỷ đồng và khoản ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án tại Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố là 7,249 tỷ đồng (50% số tiền ký quỹ).

b. Đầu tư vốn vào Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn:

Với tỷ lệ đầu tư 35%, Vốn tại Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn (HFC), Công ty đã giữ vai trò điều phối về tổ chức và hoạt động tại HFC. Năm 2024, HFC đã hoàn tất công tác đầu tư các hạng mục còn lại của giai đoạn 1 Dự án, mang tới kỳ vọng sẽ nâng dần công suất hoạt động của Nhà máy; Dự kiến sẽ đạt mức trên 3.000 con ngày vào cuối năm 2025.

Đánh giá chung:

Năm 2024, nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do các yếu tố rủi ro, đồng thời có nhiều biến động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu dẫn đến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tìm nguồn doanh thu mới. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị của Công ty đã quản lý, điều hành thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo được thu nhập của cổ đông và người lao động. Công tác quản lý hiệu quả, vốn được bảo toàn và phát triển.

3. Kế hoạch năm 2025

Nhận định năm 2025, ổn định kinh tế vĩ mô đối mặt với nhiều thách thức, sức ép lạm phát lớn, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp, các thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro. Nợ xấu, nợ thuế có xu hướng tăng. Tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức và người lao động còn thấp.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức triển khai các hoạt động sau;

1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Với các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| a. Tổng doanh thu | : 992.883 triệu đồng |
| b. Lợi nhuận trước thuế | : 31.427 triệu đồng |
| c. Lợi nhuận sau thuế | : 24.490 triệu đồng |
| d. Tỷ lệ chia cổ tức | : Tối thiểu 12%/ vốn điều lệ |

2. Tập trung nguồn lực, theo dõi và chia sẻ thông tin, xây dựng mối quan hệ nội bộ chuẩn mực nhằm làm tốt công tác dự báo tình hình kinh tế xã hội, làm tốt công tác phối hợp để có những chỉ đạo thiết thực, phù hợp, kịp thời; tiến tới hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh.



3. Tổ chức các phiên họp thường kỳ hay đột xuất nhằm:

a. Triển khai các nhiệm vụ, định hướng các hoạt động để Ban Điều hành thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

b. Giải quyết kịp thời các yêu cầu đột xuất từ thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, hay từ yêu cầu của Ban Điều hành, Cổ đông... phát sinh theo luật định.

4. Thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

5. Tiếp tục thực hiện việc cải tiến hệ thống Quản trị Công ty; tiếp tục ban hành mới hoặc chỉnh sửa, bổ sung các qui chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác điều hành, quản trị hệ thống gắn với thực tiễn.

6. Thực hiện tốt việc công bố thông tin theo Quy định đối với Công ty niêm yết.

Năm 2025 vẫn sẽ là một năm đầy thách thức với Công ty, với những kết quả đã đạt được cùng sự quyết tâm, đoàn kết, sáng tạo, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn hoàn toàn tin tưởng sẽ hoàn thành những mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trần Trọng Nghĩa

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2024
VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**
1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1.1. Tình hình chung

Trong năm 2024, thị trường hàng hóa thế giới có nhiều khó khăn và thử thách, biến động và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố kinh tế, chính trị, xã hội. Xung đột quân sự Nga – U-crai-na vẫn tiếp diễn, cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; nhiều quốc gia duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt; tổng cầu suy yếu; các nền kinh tế lớn đối mặt với tăng trưởng thấp; thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản tại một số nước tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bên cạnh đó, mức độ nghiêm trọng của thiên tai đã tăng lên theo thời gian và còn tiếp tục tăng hơn nữa do biến đổi khí hậu đã đe dọa an ninh lương thực, an ninh năng lượng, bất ổn xã hội... Mặc dù vậy, tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng tích cực nhờ nhu cầu hàng hóa tăng trở lại, áp lực lạm phát giảm dần

Trong nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024. Năm 2024, tăng trưởng kinh tế ước đạt trên 7% GDP (vượt mức mục tiêu đề ra là 6 - 6,5% GDP), Việt Nam thuộc nhóm số ít các nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát dưới 4%, tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,78% (tính đến tháng 10/2024). Thị trường xăng dầu trong nước cơ bản đã đáp ứng đủ nguồn cung và diễn biến giá thế giới.

Công tác điều hành giá xăng dầu theo sát diễn biến giá thế giới, nguồn cung xăng dầu được chỉ đạo khắc phục kịp thời. Các địa phương tăng cường quản lý giá trên địa bàn. Để chủ động ứng phó với những thách thức trước áp lực lạm phát gia tăng, trong thời gian qua Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp bình ổn giá, hạn chế những tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội. Các chính sách được ban hành kịp thời giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân, giảm áp lực đáng kể lên mặt bằng giá như giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ từ 10% xuống còn 8% từ ngày 01/07/2024 đến 31/12/2024; Mức thuế bảo vệ môi trường: đối với xăng (trừ ethanol) là 2.000 đồng/lít; dầu diesel, dầu nhớt, dầu mazut và mỡ nhớt là 1.000 đồng/ lít, kg; dầu hoả 600 đồng/lít. Riêng thuế với nhiên liệu bay vẫn không tăng hay giảm mà được duy trì ở mức là 1.000 đồng/lít từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

1.2 Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn như sau:

a. Hợp nhất Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ năm 2024 so với	
					Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	165.000	165.000	165.000	100,00%	100,00%
	<i>Tr. đó: Vốn góp của TCT Bến Thành</i>	39.365	39.365	39.365	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	1.054.423	1.004.138	1.025.033	97,21%	102,08%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	1.042.187	994.943	1.014.753	97,37%	101,99%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	12.055	8.920	9.874	81,91%	110,70%
	- Thu nhập khác	181	275	405	223,76%	147,27%
3	Lợi nhuận trước thuế	57.030	34.846	39.064	68,50%	112,10%
4	Lợi nhuận sau thuế	46.169	27.148	30.655	66,40%	112,92%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	24.955	24.295	24.459	98,01%	100,67%
6	Tổng số lao động (người)	548	566	552	100,73%	97,53%
7	Tổng quỹ tiền lương	87.315	84.451	86.139	98,65%	102,00%
8	Thu nhập bq/người/tháng	13	12	13	100,00%	108,33%

b. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (Công ty mẹ)

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ năm 2024 so với	
					Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	165.000	165.000	165.000	100,00%	100,00%
	<i>Tr. đó: Vốn góp của TCT Bến Thành</i>	39.365	39.365	39.365	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	950.061	891.434	912.418	96,04%	102,35%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	913.001	858.837	878.085	96,18%	102,24%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	36.966	32.322	34.057	92,13%	105,37%
	- Thu nhập khác	94	275	275	292,55%	100,00%
3	Lợi nhuận trước thuế	46.458	23.424	26.394	56,81%	112,68%
4	Lợi nhuận sau thuế	42.467	22.556	25.211	59,37%	111,77%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	6.397	4.899	5.746	89,82%	117,30%
6	Tổng số lao động (người)	129	133	135	104,65%	101,50%
7	Tổng quỹ tiền lương	20.635	16.403	16.369	79,33%	99,79%
8	Thu nhập bq/người/tháng	13	10	10	76,92%	100,00%

c. Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn (Công ty con)

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ năm 2024 so với	
					Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	12.000	12.000	12.000	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	139.348	145.360	145.792	104,62%	100,30%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	137.253	144.170	144.736	105,45%	100,39%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	2.008	1.190	926	46,12%	77,82%
	- Thu nhập khác	87	-	130	149,43%	
3	Lợi nhuận trước thuế	34.351	35.055	35.942	104,63%	102,53%
4	Lợi nhuận sau thuế	27.480	28.044	28.716	104,50%	102,40%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	18.558	19.396	18.712	100,83%	96,47%
6	Tổng số lao động (người)	419	433	417	99,52%	96,30%
7	Tổng quỹ tiền lương	66.681	68.047	69.770	104,63%	102,53%
8	Thu nhập bq/người/tháng	13	13	14	107,69%	107,69%

❖ Phân tích các lĩnh vực hoạt động

① Hoạt động kinh doanh xăng dầu:

Công ty hoạt động kinh doanh với hình thức là Thương nhân phân phối xăng dầu: Mạng lưới kinh doanh xăng dầu gồm 11 cửa hàng xăng dầu trực thuộc và 11 đại lý bán lẻ xăng dầu. Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh xăng dầu gặp nhiều khó khăn do giá thế giới biến động liên tục và biên độ giá biến động tương đối cao hàng ngày nên khó khăn cho quá trình dự đoán giá.

Nhiều doanh nghiệp giải thể cho lao động nghỉ việc, cắt giảm lao động cũng làm ảnh hưởng đến sản lượng bán lẻ của Công ty.

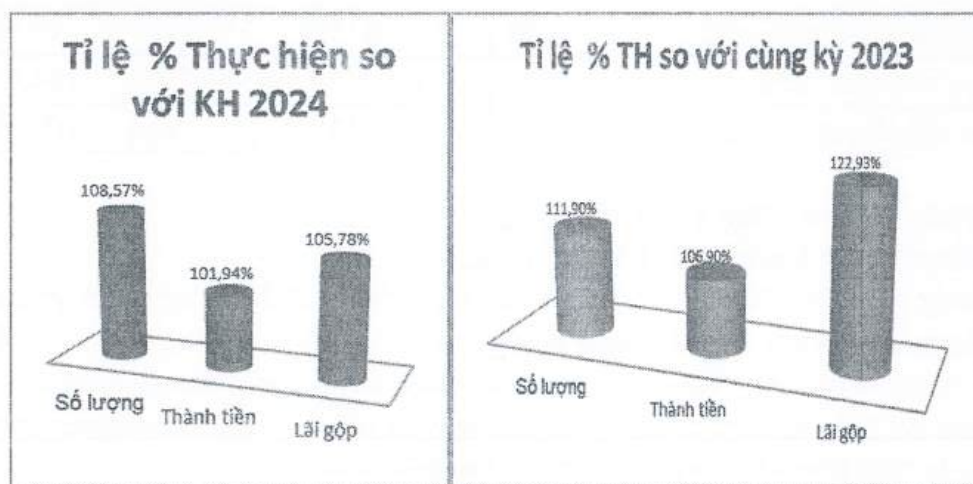
Giá cả xăng dầu liên tục biến động, trong năm 2024 biến động tăng giảm 41 lần, xăng tăng 19 lần và giảm 21 lần, dầu tăng 16 lần và giảm 24 lần. Mức giá chênh lệch so với ngày 01/01/2024 là -1.080đ đồng/lít đối với xăng 95 và - 1.280 đồng/lít đối với dầu DO. Mức giá chênh lệch so với thời điểm xây dựng kế hoạch ngày 11/10/2023 là -1.386 đồng/lít.(Bình quân giá bán lẻ 2 mặt hàng)

Hoạt động kinh doanh xăng dầu thực hiện về số lượng đạt 42.708 m3 đạt 108,57% so với kế hoạch và 111,90% so với cùng kỳ; với doanh thu thực hiện là 820,717 tỷ đồng đạt 101,94% kế hoạch và đạt 106,90% so cùng kỳ năm trước; lãi gộp thực hiện là 27,134 tỷ đồng đạt 105,78% kế hoạch và đạt 122,93% so cùng kỳ năm trước.

Số liệu cụ thể như sau:

Đơn vị	Kế hoạch năm 2024			Thực hiện năm 2024			Thực hiện cùng kỳ - 2023		
	Sản lượng (m ³)	Thành tiền (tỷ đồng)	Lãi gộp (tỷ đồng)	Sản lượng (m ³)	Thành tiền (tỷ đồng)	Lãi gộp (tỷ đồng)	Sản lượng (m ³)	Thành tiền (tỷ đồng)	Lãi gộp (tỷ đồng)
Xăng dầu	39.337	805,103	25,652	42.708	820,718	27,134	38.168	767,747	22,073
<u>Bán lẻ</u>	25.314	528,101	24,273	25.810	513,191	25,413	24.738	509,738	20,602
<u>Bán buôn</u>	14.023	277,002	1,379	16.898	307,527	1,721	13.430	258,009	1,471

Sản lượng tiêu thụ vượt 8% kế hoạch đề ra, doanh thu vượt 1% kế hoạch là do chủ động nguồn hàng với giá tốt. Đồng thời lãi gộp năm 2024 cao hơn năm 2023 22,93% là do chủ động được nguồn hàng với thù lao ổn định đảm bảo đạt kế hoạch đề ra như đã phân tích ở trên.



Trong đó:

*** Hoạt động bán lẻ xăng dầu:**

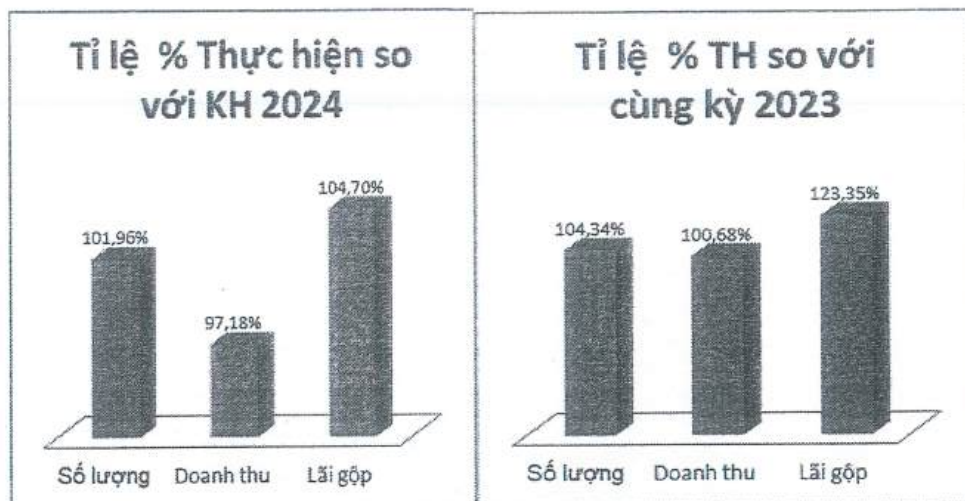
Sản lượng: thực hiện đạt 25.810 m³ đạt tỷ lệ 101,96% so với kế hoạch và đạt 104,34% so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân do một số cửa hàng còn không đảm bảo sản lượng kế hoạch được giao.

Doanh thu: thực hiện đạt 513,191 tỷ đồng đạt tỷ lệ 97,18% so với kế hoạch và đạt 100,68% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Lãi gộp: thực hiện đạt 25,413 tỷ đồng đạt tỷ lệ 104,70% so với kế hoạch và đạt 123,35% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân là do thù lao bán hàng đạt 1.083 đồng/lít (có VAT) so với thù lao dự kiến theo kế hoạch là 950 đồng/lít (tăng 133 đ/lít) và cùng kỳ 2023 là 916 đồng/lít.

Trong năm 2024, vài cửa hàng còn chưa đảm bảo sản lượng kế hoạch được giao, các cửa hàng này do thù lao bán hàng cao hơn thù lao kế hoạch nên lãi gộp mới đạt kế hoạch đề ra:

(Chữ ký)

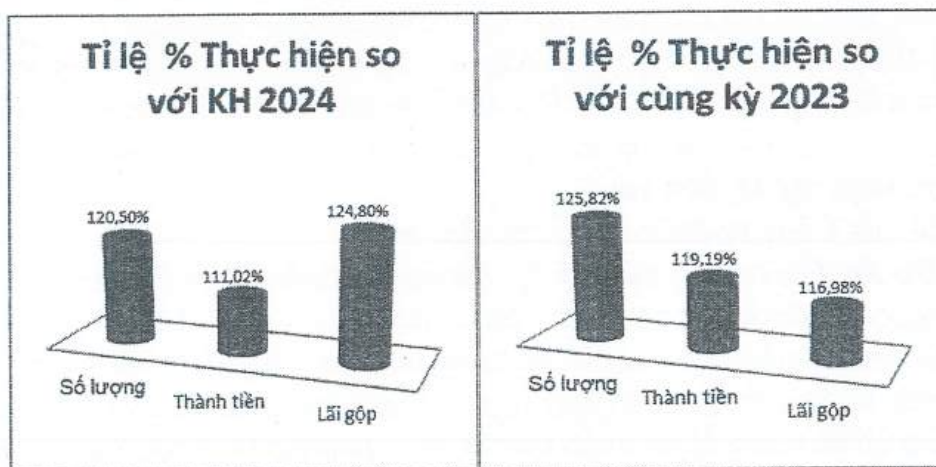


*** Hoạt động bán buôn xăng dầu:**

Sản lượng: thực hiện đạt 16.898 m³ đạt tỷ lệ 120,50% so với kế hoạch và đạt 125,82% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động bán buôn xăng dầu cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra về sản lượng.

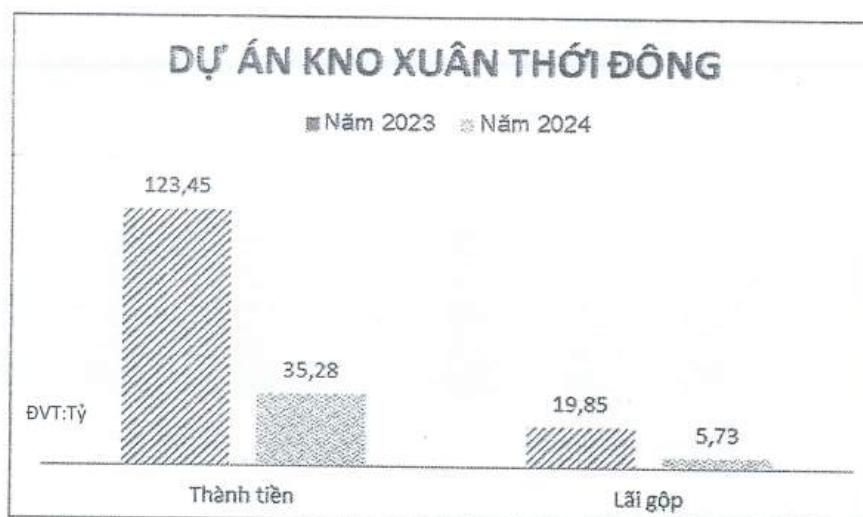
Doanh thu: thực hiện đạt 307,527 tỷ đồng đạt tỷ lệ 111,02% so với kế hoạch và đạt 119,19% so với cùng kỳ năm trước, do thực hiện đạt về sản lượng nên doanh thu đảm bảo kế hoạch đề ra.

Lãi gộp: thực hiện đạt 1,721 tỷ đồng đạt tỷ lệ 124,80% so với kế hoạch và đạt 116,98% so với cùng kỳ năm trước.



② Hoạt động kinh doanh bất động sản:

Đối với Dự án Khu nhà ở tại Xã Xuân Thới Đông (4,3ha), Công ty đã triển khai ký kết 121 hợp đồng mua bán nhà hình thành trong tương lai. Trong năm 2024, Công ty đã ghi nhận doanh thu của 10 căn nhà với tổng doanh thu là 35.277.134.592 đồng. Lãi gộp thực hiện đạt 5,732 tỷ đồng đạt tỷ lệ 112,24% so với kế hoạch và đạt 28,88% so với cùng kỳ năm trước.



③ Hoạt động cho thuê mặt bằng:

Thực hiện đạt 22,090 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 99,04% so với kế hoạch và 101,33% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động này bám sát theo kế hoạch do là mảng hoạt động tương đối ổn định qua việc cho thuê mặt bằng, bất động sản cho thuê, cho thuê các ô vữa ở Chợ, các mặt bằng và bất động sản cho còn gặp nhiều khó khăn nên giảm giá cho thuê.

④ Hoạt động của Công ty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn:

Tổng doanh thu đạt 145,792 tỷ đồng đạt tỷ lệ 100,30% so với kế hoạch năm và đạt 104,62% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 35,942 tỷ đồng đạt tỷ lệ 102,53% so với kế hoạch năm và đạt 104,63% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2024, hoạt động của Cty Chợ hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu doanh thu.

1.3. Thực hiện dự án đầu tư:

Hiện nay Công ty đang tập trung thực hiện:

a- Dự án đầu tư khu dân cư 4,3 ha tại xã Xuân Thới Đông:

Công ty đã được Ủy ban nhân dân Thành phố giao đất để thực hiện dự án. Sở xây dựng đã cấp giấy phép xây dựng hạng mục hạ tầng kỹ thuật. Công ty đã đầu tư hoàn thành được các cơ quan ban ngành kiểm tra phân cấp và Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận. Công ty đã hoàn tất các thủ tục pháp lý, được Sở xây dựng đồng ý cho ký hợp đồng bán nhà ở hình thành trong tương lai và đang triển khai thi công các căn nhà liên kế.

Công ty đã triển khai ký kết 121 hợp đồng mua bán nhà hình thành trong tương lai.

Năm 2022 bàn giao 26 căn nhà liên kế. Năm 2023 bàn giao 34 căn nhà liên kế. Năm 2024 bàn giao 10 căn nhà liên kế.

Doanh thu năm 2024 ghi nhận 35,277 tỷ đồng.

Công ty đang xin gia hạn tiến độ thực hiện dự án đầu tư và đang tiến hành nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà cho một số căn đã xây dựng hoàn thành.

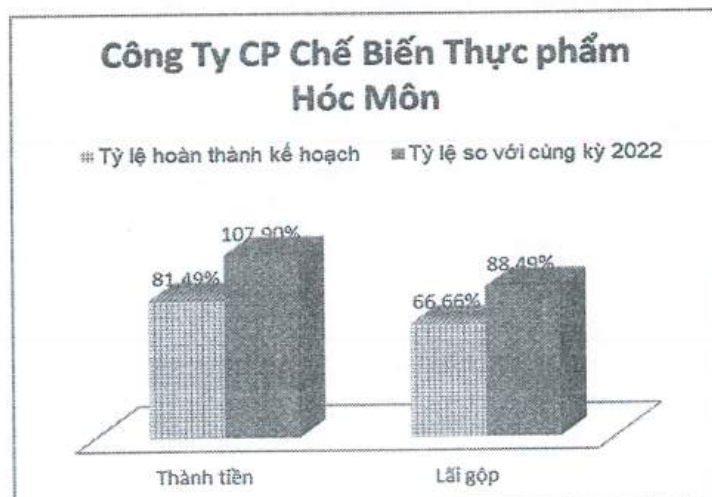
Tổng số vốn đầu tư đã thực hiện đến 31/12/2024 là 404,093 tỷ đồng và khoản ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án tại Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố là 7,249 tỷ đồng (50% số tiền ký quỹ).



b- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn (HFC) để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ gia súc tại xã Xuân Thới Thượng:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn (HFC) là 35,00% với giá trị vốn góp là 52,5 tỷ đồng (vốn điều lệ là 150 tỷ đồng).

Công ty HFC đã hoạt động có hiệu quả và mang lại lợi nhuận cụ thể như sau: Thực hiện năm 2024, Công ty HFC thực hiện sản lượng giết mổ đạt bình quân 2.027 con/ngày đêm (trên công suất thiết kế hai nhà xưởng 4.000 con/ngày đêm) đạt 92,09% kế hoạch năm; Tổng thu nhập là 44,719 tỷ đồng đạt 94,97% kế hoạch năm và đạt 108,73% so cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận trước thuế thực hiện được 9,541 tỷ đồng đạt 90,22% kế hoạch năm và đạt 97,62% so cùng kỳ năm trước.



1.4 Tình hình tài chính của doanh nghiệp

Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, minh bạch, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo lợi ích của cổ đông. Tình hình chấp hành pháp luật về thuế và các mặt hoạt động khác đều được Công ty chấp hành nghiêm chỉnh.

Cổ phiếu HTC không có sự biến động lớn về số lượng giao dịch trên thị trường chứng khoán do sự tin tưởng của nhà đầu tư. Thị giá của cổ phiếu HTC tại ngày lập báo cáo đang xoay quanh mức giá 26.000 đồng/cổ phiếu.

Công tác thông tin, báo cáo, quyết toán kịp thời theo quy định, đảm bảo cho hiệu quả của việc điều hành kinh doanh.

1.5. Nhận xét chung

Trong năm 2024, công tác điều hành giá xăng dầu theo sát diễn biến giá thế giới, nguồn cung xăng dầu được chỉ đạo khắc phục kịp thời. Các địa phương tăng cường quản lý giá trên địa bàn. Để chủ động ứng phó với những thách thức trước áp lực lạm phát gia tăng, trong thời gian qua Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp bình ổn giá, hạn chế những tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế – xã hội. Các chính sách được ban hành kịp thời giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân, giảm áp lực đáng kể lên mặt bằng giá như giảm thuế giá trị gia tăng với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ từ 10% xuống còn 8% từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024. Hiệu quả kinh doanh được cải thiện, doanh thu đáp ứng kế hoạch đề ra.

Hoạt động kinh doanh xăng dầu hoàn thành kế hoạch đã đề ra góp phần mang lại kết quả kinh doanh tốt cho Công ty.

Hoạt động cho thuê mặt bằng ở Chợ ĐMNSTP Hóc Môn tương đối ổn định và phục hồi tốt năng suất, mang lại hiệu quả kinh doanh đáng kể so với năm 2023 và kế hoạch năm 2024 mà Công ty đã đề ra.

Dự án khu nhà ở Xuân Thới Đông trong năm 2024 đã hoàn thành bàn giao 10 căn nhà liên kế, ghi nhận doanh thu 35,277 tỷ đồng, tỷ lệ 112,44% kế hoạch đề ra. Đây là nỗ lực rất lớn từ phía Hội Đồng quản trị và Ban điều hành trước thực trạng các giao bất động sản vẫn bế tắc, dòng tiền của các nhà đầu tư chưa trở lại thị trường.

2. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025:

Nhận định năm 2025 ổn định kinh tế vĩ mô đối mặt với nhiều thách thức, sức ép lạm phát lớn, giá xăng, dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp, các thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro. Nợ xấu, nợ thuế có xu hướng tăng. Tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn thấp.

Năm 2025 sẽ thay đổi Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/09/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. Theo đó nhiều điều kiện, tiêu chuẩn mới Công ty sẽ phải thay đổi để đáp ứng theo Nghị định mới. Thực hiện quy định về hóa đơn điện tử và cung cấp dữ liệu hóa đơn điện tử theo quy định của Luật quản lý thuế thì Các Cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải xuất hóa đơn theo từng lần bán hàng cũng gây áp lực chi phí bán hàng.

Các tiêu chuẩn Phòng Cháy chữa cháy, Bảo vệ môi trường mới thay đổi theo luật Bảo vệ môi trường, luật PCCC mới. Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ điều kiện mới được phép hoạt động. Các cửa hàng xăng dầu không đủ điều kiện sẽ giải thể hoặc chuyển đổi sang hình thức kinh doanh khác.



Việc phát triển dòng xe sử dụng nhiên liệu thay thế như xe điện đang ngày càng phát triển và là một xu thế tất yếu sẽ là nguyên nhân sụt giảm sản lượng xăng dầu đáng kể trong tương lai. Tâm lý người tiêu dùng thích trải nghiệm sự mới lạ, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt cũng là ưu thế của xe điện so với xe truyền thống.

Song song đó các chính sách được ban hành kịp thời giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người dân, giảm áp lực đáng kể lên mặt bằng giá như Nghị định số 180/2024/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 1/1/2025 đến hết ngày 30/6/2025.

Nghị quyết 60/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn cho năm 2025: đối với xăng (trừ ethanol) là 2.000 đồng/lít; nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu nhờn, dầu mazut và mỡ nhờn là 1.000 đồng/ lít, kg; dầu hoả 600 đồng/lít. Nghị Quyết được Ủy ban thường vụ quốc hội thông qua ngày 18/12/2023 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Thị trường bất động sản theo đánh giá 2025 sẽ là năm để thị trường tạo bước chuyển mình cho một chu kỳ hồi phục phát triển mới. Luật đất đai năm 2024 có hiệu lực từ 1/7/2024 sẽ là thế mạnh cho nhà đầu tư "đã có sẵn quỹ đất dự án nhà ở thương mại" đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trên cơ sở dự báo về tình hình chính trị, kinh tế thế giới và cả nước, tình hình các chính sách mới áp dụng năm 2025, Ban điều hành nhận định lĩnh vực kinh doanh xăng dầu năm 2025 vẫn còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn khi giá xăng dầu biến động khó lường, giá cả sẽ thay đổi bất thường do có sự biến động lớn về nguồn và tỉ giá, xung đột vũ trang Israel-Hamas. Cho nên, dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

Về sản lượng: Kế hoạch năm 2025 dự kiến 95,69% so với thực hiện năm 2024, nguyên nhân chủ yếu là giảm ở bán buôn. Bán buôn sẽ gặp những khó khăn nhất định khi thay đổi nghị định về kinh doanh xăng dầu.

Về doanh thu: Kế hoạch năm 2025 dự kiến 96,71% so với thực hiện năm 2024.

Về lãi gộp: Kế hoạch năm 2025 dự kiến 112,08% so với thực hiện năm 2024, nguyên nhân chủ yếu là tăng lãi gộp của khu dự án nhà ở Xuân Thới Đông.

Chi tiết như sau:



2.1 Hợp nhất Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Với dự báo tình hình như trên, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty dự kiến kế hoạch năm 2025 Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH năm 2025 so với	
					KH năm 2024	TH năm 2024
1	Vốn điều lệ	165.000	165.000	165.000	100,00%	100,00%
	Tr. đó: Vốn góp của TCT Bến Thành	39.365	39.365	39.365	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	1.004.137	1.025.033	992.883	98,88%	96,86%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	994.943	1.014.753	984.148	98,92%	96,98%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	8.920	9.874	8.735	97,93%	88,46%
	- Thu nhập khác	275	405	-		
3	Lợi nhuận trước thuế	34.846	39.064	31.427	90,19%	80,45%
4	Lợi nhuận sau thuế	27.148	30.655	24.490	90,21%	79,89%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	24.295	24.459	21.348	87,87%	87,28%
6	Tổng số lao động (người)	566	552	568	100,35%	102,90%
7	Tổng quỹ tiền lương	84.451	86.139	91.707	108,59%	106,46%
8	Thu nhập bq/người/tháng	12	13	13	108,33%	100,00%

So với thực hiện năm 2024 thì kế hoạch về doanh thu năm 2025 giảm do giảm doanh thu bán buôn xăng dầu giảm 3,02%, doanh thu tài chính giảm 11,54% do lãi suất tiền gửi ngân hàng dự đoán sẽ giảm trong năm 2025 bởi các chính sách kích cầu trong nhiều hoạt động kinh doanh.

Lợi nhuận trước thuế giảm 19,55% và lợi nhuận sau thuế giảm 20,11% so với thực hiện năm 2024.

Kế hoạch năm 2025 sẽ ghi nhận doanh thu 28 căn nhà của Dự án khu nhà ở tại xã Xuân Thới Đông (4,3 ha). (Bình quân 100m² đất/1 căn).

Doanh thu tài chính giảm 11,54% so với thực hiện năm 2024 nguyên nhân là do lãi suất huy động tiền gửi năm 2025 giảm so với năm 2024.

Hoạt động cho thuê mặt bằng là hoạt động tương đối ổn định dựa trên các hợp đồng đã ký kết gồm thuê địa điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn và các mặt bằng khác thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.

2.2 Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (Công ty mẹ)

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH năm 2025 so với	
					KH năm 2024	TH năm 2024
1	Vốn điều lệ	165.000	165.000	165.000	100,00%	100,00%
	Tr. đó: Vốn góp của TCT Bến Thành	39.365	39.365	39.365	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	891.434	912.418	882.388	98,99%	96,71%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	858.837	878.085	849.658	98,93%	96,76%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	32.322	34.057	32.730	101,26%	96,10%
	- Thu nhập khác	275	275	-		
3	Lợi nhuận trước thuế	23.424	26.394	24.446	104,36%	92,62%
4	Lợi nhuận sau thuế	22.556	25.211	23.743	105,26%	94,18%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	4.899	5.746	4.669	95,31%	81,25%
6	Tổng số lao động (người)	133	135	145	109,02%	107,41%
7	Tổng quỹ tiền lương	16.403	16.369	21.832	133,09%	133,37%
8	Thu nhập bq/người/tháng	10	10	13	130,00%	130,00%

2.3 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn (Công ty con)

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH năm 2025 so với	
					KH năm 2024	TH năm 2024
1	Vốn điều lệ	12.000	12.000	12.000	100,00%	100,00%
2	Tổng thu nhập thuần	145.360	145.792	143.345	98,61%	98,32%
	- Doanh thu bán hàng, CCDV	144.170	144.736	142.554	98,88%	98,49%
	- Thu nhập hoạt động tài chính	1.190	926	791	66,48%	85,48%
	- Thu nhập khác	-	130	-		
3	Lợi nhuận trước thuế	35.055	35.942	31.142	88,84%	86,65%
4	Lợi nhuận sau thuế	28.044	28.716	24.908	88,82%	86,74%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	19.396	18.712	16.679	85,99%	89,14%
6	Tổng số lao động (người)	433	417	423	97,69%	101,44%
7	Tổng quỹ tiền lương	68.047	69.770	69.875	102,69%	100,15%
8	Thu nhập bq/người/tháng	13	14	14	107,69%	100,00%

3. BẢNG PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ THỰC HIỆN NĂM 2024

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	TỶ LỆ	HỢP NHẤT		Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn		Công ty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Vốn điều lệ		164.999.930.000					
Lợi nhuận sau thuế kế hoạch		27.147.549.722		22.555.501.765		28.043.799.900	
Lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán		30.654.943.031		25.211.225.335		28.715.936.030	
LNST vượt kế hoạch		3.507.393.309		2.655.723.570		672.136.130	
Phân phối lợi nhuận		30.654.943.031	100,00%	25.211.225.335	100,00%	28.715.936.030	100,00%
1. Quỹ Đầu tư phát triển		1.007.335.107	3,29%	1.007.335.107	4,00%		
2. Quỹ Khen thưởng, phúc lợi		8.089.074.205	26,39%	3.781.683.800	15,00%	4.307.390.405	15,00%
3. Nộp về chủ sở hữu						24.408.545.626	85,00%
4. Quỹ KT HĐQT		622.214.828	2,03%	622.214.828	2,47%		
Đạt kế hoạch	1%			271.475.497			
Vượt kế hoạch	10%			350.739.331			
5. Chia cổ tức	12%	19.799.991.600	64,59%	19.799.991.600	78,54%		
* Cổ tức năm 2024 đã chi tạm ứng		9.899.995.800	0	9.899.995.800			
- Đợt I: ngày 30/9/2024 (CHỐT 20/9/2024)	3%	4.949.997.900		4.949.997.900			
- Đợt II: ngày 16/12/2024 (CHỐT 29/11/2024)	3%	4.949.997.900		4.949.997.900			
* Cổ tức năm 2024 còn lại	6%	9.899.995.800		9.899.995.800			
6. Lợi nhuận chưa phân phối 2024		1.136.327.291	3,71%	0	0,00%		
7. Lợi nhuận chưa phân phối các năm		38.551.539.370		35.699.963.263			

Chữ ký

KẾ HOẠCH NĂM 2025

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	TỶ LỆ	HỢP NHẤT		Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn		Công ty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Vốn điều lệ		164.999.930.000					
Lợi nhuận sau thuế kế hoạch		24.490.068.846		23.742.827.375		24.908.049.020	
Lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán		24.490.068.846		23.742.827.375		24.908.049.020	
LNST vượt kế hoạch		0		0		0	
Phân phối lợi nhuận		24.490.068.846	100,00%	23.742.827.375	100,00%	24.908.049.020	100,00%
1. Quỹ Đầu tư phát triển		1.798.508.897	7,34%	1.798.508.897	7,57%		
2. Quỹ Khen thưởng, phúc lợi		2.646.667.661	10,81%	1.899.426.190	8,00%	747.241.471	3,00%
3. Nộp về chủ sở hữu						24.160.807.549	97,00%
4. Quỹ KT HĐQT		244.900.688	1,00%	244.900.688	1,03%		
Đạt kế hoạch	1%			244.900.688			
Vượt kế hoạch	10%			0			
5. Chia cổ tức	12%	19.799.991.600	80,85%	19.799.991.600	83,39%		
6. Lợi nhuận chưa phân phối 2025		0	0%	0	0,00%		
7. Lợi nhuận chưa phân phối các năm		39.687.866.661		35.699.963.263			

3. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Tăng cường công tác quản trị hệ thống bán buôn gồm: củng cố duy trì các Đại lý bán lẻ xăng dầu hiện tại, tìm kiếm và phát triển các Đại lý mới.

Tăng cường chất lượng dịch vụ bán hàng, đảm bảo số lượng, chất lượng để giữ vững thương hiệu.

Củng cố bộ máy tổ chức, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng, kiến thức ngành nghề với nhân sự. Chuyên nghiệp trong tác phong làm việc và phục vụ khách hàng.

Tăng cường chất lượng quản lý thông qua đầu tư công cụ, thiết bị, phần mềm hỗ trợ vận hành và quản lý; đầu tư và phát triển hệ thống quản trị công tác kinh doanh.

Theo dõi chặt chẽ tình hình biến động của thị trường từ đó có những quyết định hợp lý nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty cũng như cổ đông Công ty.

Xây dựng chính sách bán hàng cạnh tranh, linh hoạt để thu hút thêm nhiều khách hàng.

Cố gắng bám sát thị trường và tìm kiếm nguồn hàng phục vụ cho nhu cầu của hệ thống phân phối và cố gắng việc tăng doanh số bán hàng cho Các Thương nhân phân phối, các khách hàng tiêu thụ trực tiếp.

Củng cố và phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu. Xây dựng kế hoạch tái đầu tư lại cửa hàng xăng dầu trực thuộc qua việc cải tạo, sửa chữa nâng cấp, trang trí và làm mới hệ

thống nhận diện thương hiệu tại cửa hàng nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng.


Xây dựng và phát triển mạng lưới hệ thống bán lẻ chuyên nghiệp.

Mở rộng thêm một số cửa hàng bán lẻ để tăng sản lượng bán ra, tăng thị phần. Trong điều kiện có thể thuê, đầu tư mới 1 số cửa hàng ở các Tỉnh lân cận TPHCM.

Xây dựng văn hóa bán hàng cho nhân viên, huấn luyện nhân viên bán hàng trở thành đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp.

Lên phương án kinh doanh mới có hiệu quả tại các mặt bằng hiện có.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng dự án khu nhà ở Xuân Thới Đông để thu hồi vốn đầu tư.

Quản lý, theo dõi chặt chẽ hiệu quả các khoản vốn đầu tư vào công ty con, công ty liên kết... 

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Các trường phòng nghiệp vụ;
- Giám đốc Công ty Chợ;
- Lưu VT.



Lê Văn Mỹ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Qua một năm thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn một số nội dung chính chủ yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm, với sự hỗ trợ tích cực và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban Công ty, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát được phân công.

Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban Kiểm soát đều có kiến nghị, khuyến cáo về tình hình kinh doanh cũng như tình hình tài chính tại đơn vị kiểm tra. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và được đánh giá các kiến nghị của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra giám sát với các công việc cụ thể như sau:

a. Thực hiện chức năng giám sát:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng nghiệp vụ Công ty trong công tác quản trị điều hành Công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn, Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.
- Ban Kiểm soát đã làm việc nghiêm túc, phản ánh trung thực, khách quan tình hình hoạt động của các đơn vị, đề xuất những ý kiến khuyến cáo..., qua đó góp phần thực hiện quản lý và sử dụng vốn hiệu quả mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cho cổ đông.
- Giám sát phản biện báo cáo Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập.

b. Thực hiện chức năng kiểm soát nội bộ:

- Kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Kiểm tra tính trung thực, tính chính xác, hợp lý của báo cáo tài chính 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, năm của hai đơn vị là Công ty TNHH Chợ Đầu mối nông sản thực phẩm Hóc môn và Công ty cổ phần Thương mại Hóc môn.
- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của Bộ Tài Chính.

- Xem xét việc lập chứng từ kế toán, hạch toán kế toán tuân thủ các quy định kế toán hiện hành.

- Phối hợp giám sát báo cáo của đơn vị kiểm toán nội bộ.

Ngoài những nhiệm vụ nêu trên, Trưởng Ban Kiểm soát còn trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban và tham gia kiểm kê định kỳ hàng quý, năm của Công ty.

c. Các phiên họp và làm việc với đơn vị của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát thực hiện 04 phiên họp để triển khai kế hoạch, phân công nhiệm vụ đánh giá kết quả kinh doanh, tình hình tài chính năm 2024, quý I, 06 tháng, 09 tháng cả năm 2023 của CTCP Thương Mại Hóc môn, của CT TNHH Chợ Đầu mối nông sản Hóc môn.

Các thành viên Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các kỳ họp Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo quy định.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện các đợt kiểm tra định kỳ tại các đơn vị và họp Ban Kiểm soát, chi tiết như sau:

STT	Ngày họp / kiểm tra	Nội dung / Địa điểm
01	08 giờ 30 ngày 27/03/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 4 Năm 2023 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
02	13 giờ 30 ngày 27/03/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 4 Năm 2023 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn
03	04 giờ 30 ngày 27/03/2024	Họp để hoàn thành báo cáo Ban kiểm soát năm 2023, trình Đại hội Đồng cổ đông tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
04	08 giờ 30 ngày 29/04/2024	Ban Kiểm soát tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
05	08 giờ 00 ngày 21/05/2024	Họp để triển khai kiểm tra nội dung báo cáo quý I năm 2024, tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
06	09 giờ 30 ngày 21/05/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 1 Năm 2024 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.
07	13 giờ 30 ngày 21/05/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý I Năm 2024 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn.
08	08 giờ 30 ngày 19/08/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý II Năm 2024 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
09	13 giờ 30 Ngày 19/08/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý II Năm 2024 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn
10	04 giờ 30 ngày 19/08/2024	Họp đánh giá quá trình hoạt động Ban Kiểm soát 06 tháng Năm 2024, tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
11	08 giờ 30 ngày 14/11/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý III Năm 2024 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

STT	Ngày họp / kiểm tra	Nội dung / Địa điểm
12	13 giờ 30 ngày 01/11/2024	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý III Năm 2024 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn
13	4 giờ 00 ngày 14/11/2024	Họp đánh giá quá trình hoạt động Ban Kiểm soát 09 tháng Năm 2024, tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Đến cuối tháng 02 năm 2023, Ban Kiểm soát đã hoàn thành soát xét báo cáo cáo năm 2024, họp đánh giá quá trình hoạt động Ban Kiểm soát trong năm, Xem xét các báo cáo soát xét của Kiểm toán độc lập; Báo cáo kiểm soát Nội bộ 6 tháng và cả năm 2024.

2. Kết quả thẩm định kết quả kinh doanh năm 2024:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (hợp nhất) năm 2024:

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2024 mà Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2025. Ban Kiểm soát cũng thống nhất báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) thực hiện và Báo cáo kiểm toán nội bộ do Công ty TNHH Parker Russell Viện Nam thực hiện.

b. Đánh giá của Ban Kiểm soát:

+ Hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:

Do ảnh hưởng của chiến tranh đặc biệt là trong 2024. Đã làm biến động giá xăng dầu trên thế giới trong khoản thời gian dài, nên Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Tuy vậy, Công ty đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD của mình ,

Hoạt động kinh doanh xăng dầu do giá cả, thù lao xăng dầu diễn biến phức tạp trong năm 2024, làm ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận của công ty.

Hoạt động dịch vụ cho thuê mặt bằng kinh doanh cũng tạm ổn định, hoạt động kinh doanh bất động sản trong năm 2024 chủ yếu là triển khai đầu tư và ký kết 121 hợp đồng mua bán nhà hình thành trong tương lai, Công ty đã ghi nhận doanh thu của 10 căn với số tiền là 35,28 tỷ đồng.Lãi gộp thực hiện 5,70 tỷ đồng, kinh doanh ăn uống tại nhà hàng Hương Cau tiếp tục ngừng hoạt động.

Về tình hình công nợ với CTCP Tư vấn thương mại Dịch vụ và Đại ốc Hoàng Quân Ban Kiểm soát đã báo cáo thì đến nay Công ty đã và đang tiếp tục xem xét xử lý..

+ Hoạt động của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn:

Công ty chợ hoàn thành tất cả các chỉ tiêu như sau:

Doanh thu chính từ các hoạt động cho thuê mặt bằng, văn phòng, kho,kiôt, bốc xếp hàng hóa. Tổng doanh thu 144,74 tỷ đạt tỷ lệ 100,39% so kế hoạch năm.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện 35,94 tỷ đồng đạt tỷ lệ 102,53%

+ Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn hoạt, tại thời điểm 31/12/2022 tổng doanh thu 44,61 tỷ đồng đạt 94.88% so kế hoạch ,lợi nhuận trước thuế 9,60 tỷ đồng đạt 90,90% so kế hoạch.

+ Nhận định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Nhờ sự nỗ lực cố gắng của Ban tổng giám đốc và sự đoàn kết của tập thể người lao động Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội Đồng cổ đông giao cho, duy trì được việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động và chia cổ tức cho cổ đông.

Kết quả kinh doanh (*theo số liệu báo cáo hợp nhất*), đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó : Tổng doanh thu 1.014,75 tỷ đồng đạt 101,99% và Lợi nhuận sau thuế 30,66 tỷ đồng đạt 112,92%. Tạm chia cổ tức cho cổ đông năm 2024 là 9%.

3. Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

a. Đối với Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị quản lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, và Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông đề ra. Cụ thể như sau:

- + Chỉ đạo việc thực hiện phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.
- + Chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
- + Ứng phó kịp thời với tình hình mới, điều chỉnh kế hoạch kịp thời, điều hành đạt hiệu quả, an toàn, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.
- + Chỉ đạo công tác đầu tư vào dự án khu nhà ở 5 heta tại Xuân thới Đông. Ký kết các hợp đồng và bán nhà hình thành trong tương lai.
- + Kiện toàn bộ máy và công tác cán bộ, lương, thưởng.
- + Thực hiện công tác xã hội trên địa bàn huyện.
- + Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời và đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

b. Hoạt động quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

Thực hiện theo qui định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

*** Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (Hợp nhất) năm 2024:**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác thực hiện năm 2024 đạt 1.014,75 tỷ đồng đạt 101,99% kế hoạch và bằng 97,21% thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 39,06 tỷ đồng đạt 112,10% kế hoạch và bằng 87,05% thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 30,66 tỷ đồng đạt 112,92% kế hoạch và bằng 66,40% thực hiện năm 2023.
- Các khoản nộp ngân sách Nhà nước thực hiện là 24,46 tỷ đồng đạt 100,67% kế hoạch và bằng 98,01% thực hiện năm 2023.

*** Công tác Kế toán – Tài chính:**

- Việc tính toán ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, tuân thủ quy định chế độ hạch toán kế toán, lưu trữ bảo quản, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ.
- Công tác ký kết hợp đồng, thanh lý quyết toán, góp vốn...được thực hiện theo đúng cam kết và hạch toán theo đúng qui định. Các dự toán quyết toán mua sắm, sửa chữa được phê duyệt trên cơ sở chỉ định thầu.
- Số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2024 của công ty, đảm bảo tính thận trọng và hiệu quả trong kinh doanh.
- Công tác lập báo cáo tài chính và báo cáo quản trị đầy đủ và kịp thời.
- Kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành và quy định pháp luật liên quan.

*** Thực hiện chế độ kiểm toán:**

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kiểm toán / soát xét Báo cáo tài chính bán niên và năm theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát đã thống nhất việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán là: Báo cáo tài chính năm 2024 (*báo cáo hợp nhất*) của Công ty cổ phần Thương mại Hóc môn đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Ban Kiểm soát đã thống nhất với các ý kiến đánh giá, kiến nghị của Đơn vị kiểm toán nội bộ: Công ty TNHH Parker Russell Viện Nam và thống nhất đề xuất chọn Công ty TNHH Parker Russell Viện Nam là đơn vị kiểm toán nội bộ năm 2025.

4. Sự phối hợp làm việc giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, các phòng ban của Công ty và các đơn vị thành viên:

- Trong năm 2024 Hội Đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban trong Công ty đã cung cấp đầy đủ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông tin nhiệm giao phó.

- Sau mỗi kỳ kiểm tra, Ban Kiểm soát gửi báo cáo Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về kết quả kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý/ 06 tháng / 09 tháng và năm. Thông tin đầy đủ về nội dung kiểm tra và các kiến nghị, khuyến cáo để ngăn ngừa, hạn chế rủi ro tiềm ẩn.

II. KẾT LUẬN CHUNG - KIẾN NGHỊ:

- Tình hình kinh doanh chung trong năm gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự đồng lòng, nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động, Kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty đã đạt kết quả, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức mà Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

- Công ty cần tăng cường công tác dự báo tình hình thị trường nhằm chỉ đạo kịp thời kế hoạch sản xuất và kinh doanh của đơn vị. Duy trì và phát triển lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, xem xét đầu tư mua mới hoặc thuê thêm cửa hàng bán lẻ xăng dầu, phát triển mạng lưới bán lẻ xăng dầu ổn định. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động chủ lực và truyền thống của Công ty.

- Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, nhằm từng bước tạo môi trường kinh doanh khang trang, thân thiện với môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án Khu dân cư nhà ở 5 ha tại xã Xuân Thới Đông giai đoạn xây dựng hoàn thiện và bán sản phẩm để tăng doanh thu, lợi nhuận và có hiệu quả cao nhất.

- Đưa các dây chuyền mới (Phân xưởng 1) vào hoạt động để tăng công suất hoạt động của Nhà máy giết mổ gia súc công nghiệp, từng bước ổn định và gia tăng lợi nhuận cho Công ty và cổ tức cho các cổ đông.

- Tiếp tục xem xét lựa chọn và thực hiện phương án khai thác mặt bằng nhà hàng Hương Cau., đảm bảo chất lượng và hiệu quả sử dụng lâu dài.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các khoản công nợ tồn đọng

- Luôn chú trọng công tác đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ, chủ động thực hiện phương án đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tài chính trong sản xuất kinh doanh.

III. THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024:

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Văn Tèo

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐ cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS Công ty

Số : 01 /2025/TTr-BKS-HTC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc chọn Công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn;

Việc chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm của Công ty phải do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định và đảm bảo các điều kiện:

1- Có tên trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán do Ủy ban Chứng khoán ban hành.

2- Trung thực, có uy tín để tăng cường sự tin tưởng đối với người đọc báo cáo tài chính của Công ty.

3- Tư vấn, hỗ trợ Công ty trong việc hoàn thiện công việc hạch toán kế toán và hoàn thiện bộ máy kế toán.

4- Chi phí kiểm toán hợp lý.

Nhằm tạo điều kiện cho việc chủ động chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các tiêu chí và tiêu chuẩn trên. Ban kiểm soát sau khi thống nhất với HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

Tên đơn vị: **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt**

Địa chỉ: 33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Tp.HCM.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông!



TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Văn Tèo

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.

Số : 02/2025/TTr-HĐQT-HTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024
trước và sau hợp nhất đã được kiểm toán

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 trước hợp nhất và sau hợp nhất của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES).

Báo cáo tài chính năm 2024 trước hợp nhất và sau hợp nhất của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.hotraco.com.vn), bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024;
4. Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Trọng Nghĩa

Số: 2023/25/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HỌC MÔN**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính (riêng) kèm theo của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 18 tháng 02 năm 2025, từ trang 09 đến trang 65, bao gồm Bảng cân đối kế toán (riêng) tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (riêng), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (riêng) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (riêng).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính (riêng) của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính (riêng) của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính (riêng). Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính (riêng) do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (riêng).

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính (riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) và các luồng lưu chuyển tiền tệ (riêng) trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính (riêng).

Vấn đề khác

Phạm vi của Báo cáo tài chính (riêng) này chỉ phản ánh tình hình tài chính và các khoản đầu tư theo phương pháp giá gốc của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Việc hợp nhất Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn với các công ty con không thuộc phạm vi của báo cáo này.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 2 năm 2025.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)



Ths. Huỳnh Trúc Lâm – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN số 1523-2023-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Thị Tuyết Vân- Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN số 2839-2025-071-1

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu **VIETVALUES**.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (RIÊNG)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN		271.625.518.943	270.358.268.682
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	13.169.028.379	12.342.011.477
111	1. Tiền		13.169.028.379	7.342.011.477
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	5.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		145.555.927.259	147.476.626.067
121	1. Chứng khoán kinh doanh	V.2a	33.835	33.835
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	V.2a	(5.636)	-
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2b	145.555.899.060	147.476.592.232
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		30.422.703.526	36.224.538.822
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	16.117.301.680	20.187.033.261
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	3.106.238.304	4.687.869.137
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	11.357.963.542	11.508.436.424
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.6	(158.800.000)	(158.800.000)
140	IV. Hàng tồn kho	V.7	74.433.122.940	64.330.297.495
141	1. Hàng tồn kho		74.478.174.369	64.375.348.924
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(45.051.429)	(45.051.429)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		8.044.736.839	9.984.794.821
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.8a	1.686.891.984	1.436.015.728
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		2.010.023.348	5.143.496.147
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.17	4.347.821.507	3.405.282.946
200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN		320.292.610.663	324.197.515.969
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		7.248.541.171	7.248.541.171
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5b	7.248.541.171	7.248.541.171
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		-	-
220	II. Tài sản cố định		74.295.169.652	76.775.210.725
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	35.371.200.304	37.719.947.841
222	- Nguyên giá		58.669.434.233	62.470.016.015
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(23.298.233.929)	(24.750.068.174)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.10	38.923.969.348	39.055.262.884
228	- Nguyên giá		40.221.212.534	40.221.212.534
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.297.243.186)	(1.165.949.650)
230	III. Bất động sản đầu tư	V.11	21.379.619.026	22.777.593.948
231	- Nguyên giá		68.902.869.059	63.929.500.886
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(47.523.250.033)	(41.151.906.938)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		139.851.258.663	140.031.647.881
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	V.12	139.509.017.754	139.689.406.972
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.13	342.240.909	342.240.909
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	V.2c	64.500.040.000	64.500.040.000
251	1. Đầu tư vào công ty con		12.000.000.000	12.000.000.000
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		52.500.040.000	52.500.040.000
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		878.238.342	878.238.342
254	4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(878.238.342)	(878.238.342)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		13.017.982.151	12.864.482.244
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.8b	11.869.121.851	11.726.004.229
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	V.14	1.148.860.300	1.138.478.015
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		591.918.129.606	594.555.784.651

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	A- NỢ PHẢI TRẢ		309.029.057.436	305.062.572.758
310	I. Nợ ngắn hạn		210.322.677.799	201.889.918.845
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.15	14.913.455.554	18.232.253.540
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.16	92.091.478.733	89.097.940.219
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.17	116.104.845	116.499.345
314	4. Phải trả người lao động	V.18	2.725.017.567	4.020.939.509
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.19	312.932.054	530.695.451
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	V.20a	2.986.207.776	2.986.207.776
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	V.21a	9.126.966.256	13.368.422.628
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.22	84.800.000.000	68.200.000.000
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	V.23	708.187.500	110.950.000
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.24	2.542.327.514	5.226.010.377
330	II. Nợ dài hạn		98.706.379.637	103.172.653.913
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	V.20b	87.094.979.637	90.081.187.413
337	2. Phải trả dài hạn khác	V.21b	11.611.400.000	12.428.129.000
342	3. Dự phòng phải trả dài hạn	V.23	-	663.337.500
400	B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		282.889.072.170	289.493.211.893
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.25	270.378.574.800	276.982.714.523
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		164.999.930.000	164.999.930.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		164.999.930.000	164.999.930.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		55.628.483.776	51.381.801.583
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		49.750.161.024	60.600.982.940
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		36.596.205.783	30.788.549.857
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		13.153.955.241	29.812.433.083
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		12.510.497.370	12.510.497.370
432	1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	V.26	12.510.497.370	12.510.497.370
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		591.918.129.606	594.555.784.651

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc







TRƯƠNG HOÀNG MINH THƯ

LÂM NGỌC THỦY ĐAN

LÊ VĂN MỸ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (RIÊNG)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	878.085.202.891	913.001.391.691
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		878.085.202.891	913.001.391.691
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	830.944.287.287	855.253.126.319
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		47.140.915.604	57.748.265.372
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	34.057.454.775	36.965.764.691
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	2.641.975.555	3.612.302.662
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		2.641.969.919	3.612.320.538
25	8. Chi phí bán hàng	VI.5	18.408.874.139	15.898.658.225
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	29.295.736.875	28.739.626.061
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		30.851.783.810	46.463.443.115
31	11. Thu nhập khác	VI.7	275.015.108	94.059.610
32	12. Chi phí khác	VI.8	4.732.706.197	99.772.222
40	13. Lợi nhuận khác		(4.457.691.089)	(5.712.612)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		26.394.092.721	46.457.730.503
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.9	1.193.249.671	3.601.594.892
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	VI.10	(10.382.285)	389.313.684
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		25.211.225.335	42.466.821.927
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	VI.11		
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	VI.11		

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc







TRƯƠNG HOÀNG MINH THƯ

LÂM NGỌC THUYẾT ĐAN

LÊ VĂN MỸ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (RIÊNG)

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		880.607.981.171	845.095.903.214
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ		(931.244.501.375)	(871.781.483.900)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(23.883.376.260)	(20.346.066.168)
04	4. Tiền lãi vay đã trả	V.19-VI.4	(2.713.977.316)	(3.000.519.447)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.17	(2.442.289.459)	(5.135.983.601)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		88.233.588.737	80.102.844.209
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(28.230.468.248)	(37.067.589.770)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(19.673.042.750)	(12.132.895.463)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm TSCĐ, XD TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(4.374.197.425)	(20.364.653.576)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		1.111.111	423.190.236
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	V.2b	(155.805.712.180)	(181.217.987.712)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2b	157.726.405.352	177.110.395.929
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	V.5a-VI.3	34.320.086.049	28.245.601.982
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		31.867.692.907	4.196.546.859
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay	V.22	852.086.000.000	653.970.123.278
34	4. Tiền trả nợ gốc vay	V.22	(835.486.000.000)	(635.370.123.278)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	V.21a-V.25	(27.967.633.255)	(19.766.241.600)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(11.367.633.255)	(1.166.241.600)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)		827.016.902	(9.102.590.204)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		12.342.011.477	21.444.601.681
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	V.1	13.169.028.379	12.342.011.477

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Tổng Giám đốc

TRƯƠNG HOÀNG MINH THƯ

LÂM NGỌC THỦY ĐAN



Số: 2024/25/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn và Công ty con là Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ Đầu mối Nông sản Thực phẩm Hóc Môn (sau đây gọi tắt là “Tập đoàn”), được lập ngày 18 tháng 02 năm 2025 (từ trang 09 đến trang 67), bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 2 năm 2025.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)



Ths. Huỳnh Trúc Lâm – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN số 1523-2023-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Thị Tuyết Vân- Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN số 2839-2025-071-1

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu **VIETVALUES**.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN		284.717.519.574	276.263.041.607
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	32.427.842.327	18.356.771.179
111	1. Tiền		25.427.842.327	9.356.771.179
112	2. Các khoản tương đương tiền		7.000.000.000	9.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		146.555.927.259	153.476.626.067
121	1. Chứng khoán kinh doanh	V.2a	33.835	33.835
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	V.2a	(5.636)	-
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2b	146.555.899.060	153.476.592.232
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		23.145.484.550	29.444.779.774
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	16.237.574.900	20.360.046.709
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	3.123.738.304	4.705.369.137
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	3.942.971.346	4.538.163.928
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.6	(158.800.000)	(158.800.000)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	-
140	IV. Hàng tồn kho	V.7	74.445.682.940	64.340.827.495
141	1. Hàng tồn kho		74.490.734.369	64.385.878.924
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(45.051.429)	(45.051.429)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		8.142.582.498	10.644.037.092
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.8a	1.784.737.643	2.095.257.999
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		2.010.023.348	5.143.496.147
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.17	4.347.821.507	3.405.282.946
200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN		317.101.790.422	320.560.406.960
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		7.248.541.171	7.248.541.171
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5b	7.248.541.171	7.248.541.171
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		-	-
220	II. Tài sản cố định		75.611.341.588	78.507.127.140
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	36.687.372.240	39.451.864.256
222	- Nguyên giá		63.987.657.814	67.894.881.414
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(27.300.285.574)	(28.443.017.158)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.10	38.923.969.348	39.055.262.884
228	- Nguyên giá		40.221.212.534	40.221.212.534
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.297.243.186)	(1.165.949.650)
230	III. Bất động sản đầu tư	V.11	21.379.619.026	22.777.593.948
231	- Nguyên giá		68.902.869.059	63.929.500.886
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(47.523.250.033)	(41.151.906.938)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		139.851.258.663	140.031.647.881
241	1. Chi phí dở sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	V.12	139.509.017.754	139.689.406.972
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.13	342.240.909	342.240.909
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		59.474.606.496	58.338.279.204
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	V.2c	59.474.606.496	58.338.279.204
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	V.2d	878.238.342	878.238.342
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	V.2d	(878.238.342)	(878.238.342)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		13.536.423.478	13.657.217.616
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.7b	12.146.914.511	12.293.944.434
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	V.14	1.389.508.967	1.363.273.182
269	3. Lợi thế thương mại		-	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		601.819.309.996	596.823.448.567

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	A- NỢ PHẢI TRẢ		298.802.883.894	287.532.103.428
310	I. Nợ ngắn hạn		200.096.504.257	183.288.663.682
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.15	15.414.108.062	18.567.614.241
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.16	92.091.478.733	89.097.940.219
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.17	3.274.700.543	3.039.323.020
314	4. Phải trả người lao động	V.18	13.951.085.097	14.440.554.210
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.19	265.338.357	412.786.135
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	V.20a	2.986.207.776	2.986.207.776
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	V.21a	9.162.966.256	13.404.422.628
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.22	57.900.000.000	35.100.000.000
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	V.23	1.911.430.833	164.140.000
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.24	3.139.188.600	6.075.675.453
330	II. Nợ dài hạn		98.706.379.637	104.243.439.746
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	V.20b	87.094.979.637	90.081.187.413
337	2. Phải trả dài hạn khác	V.21b	11.611.400.000	12.428.129.000
342	3. Dự phòng phải trả dài hạn		-	1.734.123.333
400	B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		303.016.426.102	309.291.345.139
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.25	290.505.928.732	296.780.847.769
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		164.999.930.000	164.999.930.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		164.999.930.000	164.999.930.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		67.291.832.374	63.045.150.181
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		58.214.166.358	68.735.767.588
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		42.189.999.155	34.338.103.487
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		16.024.167.203	34.397.664.101
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		-	-
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		12.510.497.370	12.510.497.370
432	1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	V.26	12.510.497.370	12.510.497.370
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		601.819.309.996	596.823.448.567

Người lập biểu

TRƯƠNG HOÀNG MINH THU

Kế toán trưởng

LÂM NGỌC THỦY ĐAN

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025
 Tổng Giám đốc

 LÊ VĂN MỸ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	1.014.753.133.557	1.042.187.407.642
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.014.753.133.557	1.042.187.407.642
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	877.976.953.405	907.299.561.217
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		136.776.180.152	134.887.846.425
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	9.874.308.848	12.055.327.133
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	1.941.860.113	2.517.106.223
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		1.941.854.477	2.517.124.099
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	V.2c	1.136.327.292	2.044.239.742
25	9. Chi phí bán hàng	VI.5	55.341.355.946	43.917.932.111
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	46.987.345.940	45.604.187.468
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		43.516.254.293	56.948.187.498
31	12. Thu nhập khác	VI.7	405.494.050	181.296.174
32	13. Chi phí khác	VI.8	4.857.833.112	99.772.222
40	14. Lợi nhuận khác		(4.452.339.062)	81.523.952
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		39.063.915.231	57.029.711.450
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.9	8.435.207.985	10.696.510.221
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	VI.10	(26.235.785)	164.518.517
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		30.654.943.031	46.168.682.712
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		30.654.943.031	46.168.682.712
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		-	-
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	VI.11a	1.397	1.924
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	VI.11b	1.397	1.924

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Tổng Giám đốc



TRƯƠNG HOÀNG MINH THU

LÂM NGỌC THỦY ĐAN

LÊ VĂN MỸ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

DVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		1.008.547.884.161	963.125.535.539
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ		(943.961.114.366)	(883.167.982.176)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(95.491.984.805)	(86.962.870.444)
04	4. Tiền lãi vay đã trả	V.19-VI.4	(1.944.046.255)	(1.827.865.199)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.17	(9.739.544.798)	(11.995.805.232)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		99.625.836.598	92.093.384.864
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(50.976.808.295)	(59.907.221.885)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		6.060.222.240	11.357.175.467
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm TSCĐ, XD TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(4.374.197.425)	(20.499.253.576)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	VI.7	3.838.384	430.462.964
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	V.2b	(159.805.712.180)	(196.217.987.712)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2b	166.726.405.352	189.110.395.929
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	V.5a-VI.3	10.628.148.032	4.406.958.113
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		13.178.482.163	(22.769.424.282)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay	V.22	777.786.000.000	586.170.123.278
34	4. Tiền trả nợ gốc vay	V.22	(754.986.000.000)	(572.070.123.278)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	V.21a-V.25	(27.967.633.255)	(19.766.241.600)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(5.167.633.255)	(5.666.241.600)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)		14.071.071.148	(17.078.490.415)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	V.1	18.356.771.179	35.435.261.594
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	V.1	32.427.842.327	18.356.771.179

Người lập biểu

TRƯƠNG HOÀNG MINH THƯ

Kế toán trưởng

LÂM NGỌC THUY DAN

Tp.HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025
Tổng Giám đốc

LÊ VĂN MỸ

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (hợp nhất) năm 2024 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 của Công ty như sau:

I. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN HỢP NHẤT TOÀN HỆ THỐNG:

1. Lợi nhuận sau thuế	:	30.654.943.031	đồng
2. Phân phối lợi nhuận	:	30.654.943.031	đồng
a- Quỹ Đầu tư phát triển	:	1.007.335.107	đồng
b- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	8.089.074.205	đồng
c- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	622.214.828	đồng
d- Chia cổ tức	:	21.449.990.900	đồng
Tỷ lệ chia cổ tức / vốn điều lệ	:	13% / Vốn điều lệ	

Trong đó:

* Từ LNST năm 2024 (12%/VĐL)	:	19.799.991.600	đồng
* Từ nguồn LNST chưa PP (1%/VĐL)	:	1.649.999.300	đồng
e- Lợi nhuận chưa phân phối 2024	:	1.136.327.291	đồng

II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN:

1. Lợi nhuận sau thuế	:	25.211.225.335	đồng	
2. Phân phối lợi nhuận	:	25.211.225.335	đồng, tỷ lệ	100,00%
a- Quỹ Đầu tư phát triển	:	1.007.335.107	đồng, tỷ lệ	4,00%
b- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	3.781.683.800	đồng, tỷ lệ	15,00%
c- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	622.214.828	đồng, tỷ lệ	2,47%

d- Chia cổ tức : 21.449.990.900 đồng
Tỷ lệ chia cổ tức / vốn điều lệ : 13% / Vốn điều lệ

Trong đó:

* Từ LNST năm 2024 (12%/VĐL) : 19.799.991.600 đồng, tỷ lệ 78,54%
* Từ nguồn LNST chưa PP (1%/VĐL) : 1.649.999.300 đồng
e- Lợi nhuận chưa phân phối 2024 : 0 đồng

III. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA CTY TNHH QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH CHỢ ĐẦU MỐI NSTP HỐC MÔN:

1. Lợi nhuận sau thuế : 28.715.936.030 đồng
2. Phân phối lợi nhuận : 28.715.936.030 đồng, tỷ lệ 100,00%
a- Quỹ Đầu tư phát triển : 0 đồng, tỷ lệ 0,00%
b- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 4.307.390.405 đồng, tỷ lệ 15,00%
c- Nộp về Chủ sở hữu : 24.408.545.626 đồng, tỷ lệ 85,00%

(Đính kèm Bảng thuyết minh Phân phối lợi nhuận năm 2024)

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Trọng Nghĩa



BẢNG TÍNH TOÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

CHỈ TIÊU	VĐL	HỢP NHẤT		Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn		Công ty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Vốn điều lệ		164.999.930.000					
Lợi nhuận sau thuế kế hoạch		27.147.549.722		22.555.501.765		28.043.799.900	
Lợi nhuận sau thuế đã kiểm toán		30.654.943.031		25.211.225.335		28.715.936.030	
LNST vượt kế hoạch		3.507.393.309		2.655.723.570		672.136.130	
Phân phối lợi nhuận		30.654.943.031	100%	25.211.225.335	100%	28.715.936.030	100%
1. Quỹ Đầu tư phát triển		1.007.335.107	3,29%	1.007.335.107	4,00%		
2. Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi		8.089.074.205	26,39%	3.781.683.800	15,00%	4.307.390.405	15,00%
3. Nộp về chủ sở hữu						24.408.545.626	85,00%
4. Thưởng HĐQT, BKS, TK		622.214.828	2,03%	622.214.828	2,47%		
Đạt kế hoạch	1%	271.475.497		271.475.497			
Vượt kế hoạch	10%	350.739.331		350.739.331			
5. Chia cổ tức	13%	21.449.990.900		21.449.990.900			
Trích từ LNST chưa PP các năm trước	1%	1.649.999.300		1.649.999.300			
Trích từ LNST chưa PP năm 2024	12%	19.799.991.600	64,59%	19.799.991.600	78,54%		
* Cổ tức năm 2024 đã chốt chi tạm ứng	6%	9.899.995.800		9.899.995.800			
- Đợt I: ngày 30/09/2024 (CHỐT 20/09/2024)	3%	4.949.997.900		4.949.997.900			
- Đợt II: ngày 16/12/2024 (CHỐT 29/11/2024)	3%	4.949.997.900		4.949.997.900			
* Cổ tức năm 2024 còn lại	6%	9.899.995.800		9.899.995.800			
6, Lợi nhuận chưa phân phối 2024		1.136.327.921	3,71%	0			

THUYẾT MINH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

1. Công ty Cổ phần Thương Mại Hóc Môn

a. Quỹ Đầu tư phát triển:

- Tỷ lệ được trích quỹ là 4% Lợi nhuận sau thuế (NQ Đại hội đồng cổ đông ngày 29/04/2024 là 10%, Quỹ đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2024 là 55.628.483.776 đồng, bằng 33,71% Vốn điều lệ)

b. Quỹ Khen thưởng, phúc lợi:

- Tỷ lệ được trích là 15% Lợi nhuận sau thuế (bằng tỷ lệ NQ Đại hội đồng cổ đông ngày 29/04/2024).

c. **Quỹ thưởng ban quản lý điều hành:** là khoản thưởng cho các đối tượng là thành viên HĐQT, BKS, Thư ký theo hiệu quả kinh doanh.

- Tỷ lệ được trích bằng 1% lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) theo kế hoạch cộng (+) 10% phần lợi nhuận sau thuế (hợp nhất) vượt kế hoạch (bằng tỷ lệ NQ Đại hội Đồng cổ đông ngày 29/04/2024).

d. Chia cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức là 13% / Vốn điều lệ (NQ Đại hội Đồng cổ đông ngày 29/04/2024 là tối thiểu 12% / Vốn điều lệ).

Trong đó:

- + Trích từ Nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước là 1% / Vốn điều lệ.
- + Trích từ Lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 12% / Vốn điều lệ.

e. Lợi nhuận chưa phân phối:

- Năm 2024 không còn lợi nhuận chưa phân phối.

2. Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn

a. Quỹ Đầu tư phát triển:

- Từ năm 2023 không trích Quỹ đầu tư phát triển. Tại ngày 31/12/2024 tỷ lệ Quỹ đầu tư phát triển bằng 97,19% Vốn điều lệ. Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông ngày 29/04/2024 là không trích.

b. Quỹ Khen thưởng, phúc lợi:

- Tỷ lệ được trích là 15% Lợi nhuận sau thuế (bằng tỷ lệ NQ Đại hội Đồng cổ đông ngày 29/04/2024).

c. Nộp về chủ sở hữu:

- Tỷ lệ 85% Lợi nhuận sau thuế (bằng tỷ lệ NQ Đại hội Đồng cổ đông ngày 29/04/2024).

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Căn cứ vào kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính (hợp nhất) năm 2024 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo số liệu như sau:

1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty được hưởng thù lao như sau:

a. Thù lao cố định theo thời gian:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao
1	NGUYỄN TRẦN TRỌNG NGHĨA ⁽¹⁾	Chủ tịch HĐQT	
2	LÊ VĂN MỸ	Phó Chủ tịch HĐQT	168.000.000
3	TÔ VĂN LIÊM	Thành viên HĐQT	144.000.000
4	PHẠM BÌNH PHƯƠNG	Thành viên HĐQT	144.000.000
5	LÊ PHÚC TÙNG	Thành viên HĐQT	144.000.000
6	KIỀU CÔNG TÂM	Thành viên HĐQT	144.000.000
7	PHẠM HOÀNG LIÊM	Thành viên HĐQT	144.000.000
8	LÊ ANH PHƯƠNG	Thành viên HĐQT	96.000.000
9	NGUYỄN THỊ THÁI NHI	Thành viên HĐQT	96.000.000
10	LÊ VĂN TÈO	Trưởng BKS	144.000.000
11	HUỖNH LÊ YÊN NHI	Thành viên BKS	80.000.000
12	LÊ NGỌC NGUYỄN HOÀNG	Thành viên BKS	40.000.000
13	TRẦN THÚY HỒNG	Thành viên BKS	120.000.000
14	NGUYỄN HỮU PHÚC	Thư ký Công ty	24.000.000
15	PHAN VÂN SANG	Thư ký Công ty	72.000.000
	Cộng		1.560.000.000

(1) Từ 26/04/2022 Ông Nguyễn Trần Trọng Nghĩa giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

b. Thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2024:

- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch (A)	:	27.147.549.722	đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện (B)	:	30.654.943.031	đồng
- Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch (C=B-A)	:	3.507.393.309	đồng
- Thù lao theo hiệu quả kinh doanh	:	622.214.828	đồng
+ Đạt kế hoạch ($A \times 1\%$)		271.475.497	đồng
+ Vượt kế hoạch ($C \times 10\%$)		350.739.331	đồng

2. Thù lao đề nghị của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty áp dụng cho năm 2025 :

a. Mức thù lao của Hội đồng quản trị :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị ⁽²⁾ : 16.000.000 đồng / tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 14.000.000 đồng / tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 12.000.000 đồng / người/ tháng

(2) Chủ tịch Hội đồng quản trị hưởng lương chuyên trách (không hưởng thù lao) kể từ ngày 01/05/2022. Ngoài tiền lương cố định hàng tháng, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty thì Chủ tịch Hội đồng quản trị được hưởng thêm lương, thưởng trong quỹ lương theo Quy chế Trả lương – trả thưởng áp dụng cho cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

b. Mức thù lao của Ban kiểm soát

- Trưởng Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng / tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 10.000.000 đồng / người/tháng

c. Mức thù lao của Thư ký Công ty : 8.000.000 đồng / tháng

Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty sẽ được thưởng theo hiệu quả kinh doanh:

- + 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch năm.
- + 10% (mười phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.



Nguyễn Trần Trọng Nghĩa

Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Phiên họp ngày 28 tháng 03 năm 2025)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, phiên họp ngày 28 tháng 03 năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn được tổ chức vào ngày 28 tháng 03 năm 2025, tại Hội trường Công ty, 25 Bà Triệu, Khu phố 1, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, với _____ cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho _____ cổ phần, bằng _____ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024.

Với một số nội dung chủ yếu như sau :

- Vốn điều lệ	:	164.999	triệu đồng
- Tổng thu nhập thuần	:	1.025.033	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	39.064	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	30.655	triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức	:	13%	trên vốn điều lệ

(Trong đó 12% từ LNST 2024, 1% từ LNST chưa PP)

- Tổng số lao động	:	552	người
- Tổng quỹ tiền lương	:	86.139	triệu đồng

Với tỷ lệ tán thành là _____ % trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Với một số nội dung chủ yếu như sau :

2.1. Kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2025

- Vốn điều lệ	:	164.999	triệu đồng
- Tổng thu nhập thuần	:	992.883	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	31.427	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	24.490	triệu đồng
- Tổng số lao động	:	568	người
- Tổng quỹ tiền lương	:	91.707	triệu đồng
- Phân phối lợi nhuận	:	24.490	triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	1.662	triệu đồng, tỷ lệ 6,79%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	2.647	triệu đồng, tỷ lệ 10,81%
+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	245	triệu đồng, tỷ lệ 1,00%
+ Chia cổ tức	:	19.800	triệu đồng, tỷ lệ 80,85%
Tỷ lệ chia cổ tức	:	Tối thiểu 12% / Vốn điều lệ	
+ Lợi nhuận chưa phân phối	:	136	triệu đồng, tỷ lệ 0,56%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của từng pháp nhân trong hệ thống của Công ty :

a. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

- Tổng doanh thu thuần	:	882.388	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	24.446	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	23.743	triệu đồng
- Tổng số lao động	:	145	người
- Tổng quỹ tiền lương	:	21.832	triệu đồng

(Đơn giá tiền lương là 55,00%)

Tiền lương được trích bằng (Tổng thu – Tổng chi) x 55%

Trong đó: Tổng thu không bao gồm lợi nhuận Công ty Con chuyển về. Tổng chi không bao gồm lương, thưởng trong lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp, BH trích theo lương và tiền ăn trưa.

- Phân phối lợi nhuận	:	23.743	triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	1.662	triệu đồng, tỷ lệ 7,00%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	1.899	triệu đồng, tỷ lệ 8,00%
+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	245	triệu đồng, tỷ lệ 1,03%
+ Chia cổ tức	:	19.800	triệu đồng, tỷ lệ 83,4%
+ Lợi nhuận chưa phân phối	:	136	triệu đồng, tỷ lệ 0,57%

b. Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn

- Tổng thu nhập thuần	:	143.345	triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	31.142	triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	24.908	triệu đồng
- Tổng số lao động	:	423	người
- Tổng quỹ tiền lương – tiền công	:	69.875	triệu đồng

(Đơn giá tiền lương là 67,00%)

Tiền lương được trích bằng (Tổng thu – Tổng chi) x 67%

Trong đó: Tổng thu là Tổng doanh thu, Tổng chi không bao gồm lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp khác.

- Phân phối lợi nhuận	:	24.908	triệu đồng, tỷ lệ 100,00%
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	0	triệu đồng, tỷ lệ 0,00%
+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	:	747	triệu đồng, tỷ lệ 3,00%
+ Nộp về chủ sở hữu	:	24.161	triệu đồng, tỷ lệ 97,00%

c. Quỹ lương theo đơn giá được trích từ cách tính này dùng để chi lương theo HDLD và lương theo hiệu quả kinh doanh.

Trong mọi trường hợp, Công ty vẫn phải đảm bảo chi trả và đưa vào chi phí khoản tiền lương của NLĐ theo đúng quy định của Luật lao động.

Chi phí thưởng hạch toán trong lương sẽ chi cho NLĐ theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

2.3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

+ Điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (hợp nhất và của các pháp nhân trong hệ thống) cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

+ Căn cứ kết quả kinh doanh trong năm của Công ty (hợp nhất và của các pháp nhân trong hệ thống) được quyết định tạm trích các quỹ Công ty, nhưng không vượt quá 80% tổng số được trích theo tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty (trước và sau hợp nhất)

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024

5.1. Phân phối lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống

* Lợi nhuận sau thuế	:	30.654.943.031 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	30.654.943.031 đồng, tỷ lệ 100%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	1.007.335.107 đồng, tỷ lệ 3,29%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	8.089.074.205 đồng, tỷ lệ 26,39%
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	622.214.828 đồng, tỷ lệ 2,03%
- Chia cổ tức	:	21.449.990.900 đồng
Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ	:	13 % / Vốn điều lệ

Trong đó:

* Từ LNST năm 2024 (12%/VĐL)	19.799.991.600 đồng, tỷ lệ 64,59%
* Từ nguồn LNST chưa PP (1%/VĐL)	1.649.999.300 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối 2024	: 1.136.327.291 đồng

5.2. Phân phối lợi nhuận Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (công ty mẹ)

* Lợi nhuận sau thuế	:	25.211.225.335 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	25.211.225.335 đồng, tỷ lệ 100,00%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	1.007.335.107 đồng, tỷ lệ 4,00%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	3.781.683.800 đồng, tỷ lệ 15,00%
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	:	622.214.828 đồng, tỷ lệ 2,47%
- Chia cổ tức	:	21.449.990.900 đồng
Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ	:	13%/ Vốn điều lệ

Trong đó:

* Từ LNST năm 2024(12%/VĐL)	19.799.991.600 đồng, tỷ lệ 78,54%
* Từ nguồn LNST chưa PP (1%/VĐL)	1.649.999.300
- Lợi nhuận chưa phân phối 2024	: 0 đồng

5.3. Phân phối lợi nhuận Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (công ty con)

* Lợi nhuận sau thuế	:	28.715.936.030 đồng
* Phân phối lợi nhuận	:	28.715.936.030 đồng, tỷ lệ 100,00%
- Quỹ đầu tư phát triển	:	0 đồng, tỷ lệ 0,00%
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	4.307.390.405 đồng, tỷ lệ 15,00%
- Nộp về chủ sở hữu	:	24.408.545.626 đồng, tỷ lệ 85,00%

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 6. Quyết toán thù lao 2024 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

6.1. Tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty được hưởng trong năm 2024 là 1.560.000.000 đồng (*Một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng*).

6.2. Mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty áp dụng cho năm 2025:

a- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị ⁽¹⁾ : 16.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 14.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 12.000.000 đồng/tháng/người

⁽¹⁾ Chủ tịch Hội đồng quản trị hưởng lương chuyên trách (không hưởng thù lao) kể từ ngày 01/05/2022. Ngoài tiền lương cố định hàng tháng, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty thì Chủ tịch Hội đồng quản trị được hưởng thêm lương, thưởng trong quỹ lương theo Quy chế Trả lương – trả thưởng áp dụng cho cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

b- Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát : 12.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát : 10.000.000 đồng/tháng/người

c- Mức thù lao của Người quản trị kiêm Thư ký Công ty: 8.000.000 đồng/tháng

Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty sẽ được thưởng theo hiệu quả kinh doanh (hợp nhất):

- + 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch năm.
- + 10% (mười phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết và báo cáo kết quả tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thông qua vào lúc _____ giờ _____ phút, ngày _____ tháng 03 năm 2025, với tỷ lệ tán thành là _____% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày _____ tháng 03 năm 2025./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị; (để thực hiện)
- Ban Kiểm soát; (để thực hiện)
- Ban Tổng giám đốc; (để thực hiện)
- Các trường phòng nghiệp vụ; (để thực hiện)
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; (để báo cáo)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; (để báo cáo)
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán; (để báo cáo)
- Công bố thông tin;
- Lưu: TK, VT.